



BÀI TẬP CUỐI TUẦN TOÁN 4 TUẦN 9

Họ và tên: _____ Lớp: _____

I/ TRẮC NGHIỆM

Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:

Câu 1. 8 tấn 12 tạ =.....tạ. Số cần điền là:

- A. 812 B. 92 C. 821 D.820

Câu 2. Năm 2025 thuộc thế kỉ nào?

- A. 22 B. 24 C. 23 D. 21

Câu 3. 9 thế kỉ = Năm . Số cần điền là:

- A. 90 B. 900 C. 9000 D.90000

Câu 4. 1 ngày 3 phút =phút. Số cần điền vào chỗ chấm là:

- A. 1443 B. 14403 C. 1473

Câu 5. 48 tháng = năm. Số cần điền vào chỗ chấm là:

- A. 1 B. 2
C. 3 D.4

Câu 6. Năm 1792 thuộc thế kỉ nào?

- A. 17 B. 18
C.19 D.20



Câu 7. Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều dài 12m, chiều rộng kém chiều dài 4 m. Diện tích mảnh vườn đó là:

- A.48m² B. 84 m² C. 96 m² D.906 m²

Câu 8. Một con nghé nặng 2 tạ. Một con cá heo nặng 2 tấn. Hỏi con cá heo nặng hơn con nghé bao nhiêu tạ?

- A. 198 tạ B.98 tạ C. 10098 tạ D .18 tạ

II. TỰ LUẬN

Bài 1: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

4 yến 5kg = kg

600 kg = yến

5 tạ 56kg =kg

70000kg =tạ

7tấn5 tạ = kg

9000 kg =tạ



Bài 2: Một hình vuông có chu vi bằng chu vi hình chữ nhật có chiều dài

16 cm, chiều rộng bằng chiều dài giảm đi 8 lần. Tính diện tích hình vuông đó.

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

Bài 3: Một thửa ruộng hình chữ nhật có diện tích 6 000 m² . Ông Ba chia đều cho 6 con trai.

a, Mỗi con trai được bao nhiêu mét vuông?

b, Cứ mỗi 1000 m² bác Ba thu hoạch được 6 tạ thóc. Như vậy bác Ba thu hoạch được tất cả bao nhiêu tạ thóc?

Bài giải

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

.....

ĐÁP ÁN**BÀI TẬP CUỐI TUẦN TOÁN 4
TUẦN 9**

Họ và tên: _____ Lớp: _____

I/ TRẮC NGHIỆM*Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:***Câu 1. 8 tấn 12 tạ =.....tạ. Số cần điền là:**

- A. 812 **B. 92** C. 821 D.820

Câu 2. Năm 2025 thuộc thế kỉ nào?

- A. 22 B. 24 C. 23 **D. 21**

Câu 3. 9 thế kỉ = Năm . Số cần điền là:

- A. 90 **B. 900** C. 9000 D.90000

Câu 4. 1 ngày 3 phút =phút. Số cần điền vào chỗ chấm là:

- A. 1443** B. 14403 C. 1473

Câu 5. 48 tháng = năm. Số cần điền vào chỗ chấm là:

- A. 1 B. 2
C. 3 **D.4**

Câu 6. Năm 1792 thuộc thế kỉ nào?

- A. 17 **B. 18**
C.19 D.20

**Câu 7. Một mảnh vườn hình chữ nhật có chiều dài 12m, chiều rộng kém chiều dài 4 m. Diện tích mảnh vườn đó là:**

- A.48m² B. 84 m² **C. 96 m²** D.906 m²

Câu 8. Một con nghé nặng 2 tạ. Một con cá heo nặng 2 tấn. Hỏi con cá heo nặng hơn con nghé bao nhiêu tạ?

A. 198 tạ

B. 98 tạ

C. 10098 tạ

D. 18 tạ

II. TỰ LUẬN

Bài 1: Viết số thích hợp vào chỗ chấm:

$$4 \text{ yến } 5\text{kg} = 45 \text{ kg}$$

$$600 \text{ kg} = 60 \text{ yến}$$

$$5 \text{ tạ } 56\text{kg} = 556 \text{ kg}$$

$$70000 \text{ kg} = 700 \text{ tạ}$$

$$7\text{tấn}5 \text{ tạ} = 5500 \text{ kg}$$

$$9000 \text{ kg} = 90 \text{ tạ}$$



Bài 2: Một hình vuông có chu vi bằng chu vi hình chữ nhật có chiều dài

16 cm, chiều rộng bằng chiều dài giảm đi 8 lần. Tính diện tích hình vuông đó.

Chiều rộng hình chữ nhật là: $16 : 8 = 2 \text{ (m)}$

Chu vi hình chữ nhật là: $(16 + 2) \times 2 = 36 \text{ (m)}$

Cạnh hình vuông là: $36 : 4 = 9 \text{ (m)}$

Diện tích hình vuông là: $9 \times 9 = 81 \text{ (m}^2\text{)}$

Đáp số: 81 m^2

Bài 3: Một thửa ruộng hình chữ nhật có diện tích 6 000 m². Ông Ba chia đều cho 6 con trai.

a, Mỗi con trai được bao nhiêu mét vuông?

b, Cứ mỗi 1000 m² bác Ba thu hoạch được 6 tạ thóc. Như vậy bác Ba thu hoạch được tất cả bao nhiêu tạ thóc?

a, Mỗi con trai được số mét vuông là: $6000 : 6 = 1000 \text{ (m}^2\text{)}$

b, Bác Ba thu hoạch được số tạ thóc là: $1000 \times 6 = 6000 \text{ (tạ)}$

Đáp số: a, 1000 m^2

b, 6000 tạ thóc.

